

**KẾ HOẠCH
Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số
trên địa bàn huyện Đak Đoa giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3033/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đak Đoa giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả chất lượng giáo dục cho học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn huyện Đak Đoa giai đoạn 2021-2025, góp phần nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Rút ngắn khoảng cách phát triển về giáo dục và đào tạo đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm các cấp ủy đảng, các ngành, chính quyền và các lực lượng xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh DTTS; tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, nâng cao tỷ lệ chuyên cần, hạn chế học sinh nghỉ học, bỏ học; tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc, trách nhiệm công dân cho học sinh, đặc biệt là học sinh DTTS.

2. Yêu cầu

- Xác định việc nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh DTTS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và của toàn dân.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện Kế hoạch. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ.

- Đảm bảo các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực. Kịp thời khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. LỘ TRÌNH, CHỈ TIÊU

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, đặc biệt căn cứ vào kết quả đạt được trong năm học 2020-2021, mục tiêu đề ra cho giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: %

TT	Bậc học, cấp học	Nội dung/chỉ tiêu	Kết quả đã thực hiện đến năm 2021 (Năm học 2020-2021)	Năm 2022 (Năm học 2021-2022)	Năm 2023 (Năm học 2022-2023)	Năm 2024 (Năm học 2023-2024)	Năm 2025 (Năm học 2024-2025)
	1. Mầm non						
1.1	Tỷ lệ huy động trẻ em DTTS trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt ít nhất		78,47	80,94	83,09	84,83	86,96
1.2	Tỷ lệ trẻ em DTTS 05 tuổi đi học mẫu giáo đạt ít nhất		98,76	98,99	99,42	99,58	99,85
	2. Tiểu học						
2.1	Tỷ lệ huy động học sinh DTTS đến trường đạt ít nhất		98,13	98,50	98,81	99,09	99,29
2.2	Tỷ lệ học sinh DTTS đi học đúng độ tuổi đạt ít nhất		95,00	95,43	95,83	96,18	96,51
2.3	Tỷ lệ học sinh DTTS hoàn thành chương trình đạt ít nhất		98,46	98,65	98,77	98,90	99,06
2.4	Tỷ lệ đánh giá xếp loại đạt trở lên đạt ít nhất		97,39	97,77	98,00	98,29	98,63
	3. Trung học cơ sở						

3.1	Tỷ lệ huy động học sinh DTTS đến trường đạt ít nhất	88,38	90,54	91,87	92,85	93,68
3.2	Tỷ lệ học sinh DTTS đi học đúng độ tuổi đạt ít nhất	89,34	91,13	91,93	92,60	93,22
3.3	Tỷ lệ đánh giá xếp loại học lực trung bình trở lên đạt ít nhất	85,12	86,24	87,35	88,25	89,25
3.4	Tỷ lệ học sinh DTTS tốt nghiệp đạt ít nhất	98,30	98,58	98,80	98,92	99,00
3.5	Tỷ lệ đánh giá xếp loại hạnh kiểm trung bình trở lên đạt ít nhất	99,01	99,12	99,21	99,30	99,41
4. Trung học phổ thông (Hệ GDPT)						
4.1	Tỷ lệ huy động học sinh DTTS đến trường đạt ít nhất	88,40	89,70	90,69	91,50	92,02
4.2	Tỷ lệ học sinh DTTS đi học đúng độ tuổi đạt ít nhất	49,57	51,75	52,45	54,40	55,57
4.3	Tỷ lệ đánh giá xếp loại học lực trung bình trở lên đạt ít nhất	94,41	94,85	95,35	95,69	96,04
4.4	Tỷ lệ học sinh DTTS tốt nghiệp THPT đạt ít nhất	92,70	93,04	94,11	95,38	96,43
4.5	Tỷ lệ đánh giá xếp loại hạnh kiểm trung bình trở lên đạt ít nhất	99,10	99,22	99,33	99,55	99,75
4.6	Tỷ lệ học sinh DTTS đậu đại học, cao đẳng đạt ít nhất	61,41	63,87	65,41	67,12	68,40

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh DTTS

1.1. Tổ chức Đảng các cấp đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch công tác thường kỳ nhằm tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS, đặc biệt là tổ chức Đảng của các cơ quan quản lý giáo dục và trường học tập trung lãnh

đạo, chỉ đạo đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào nghị quyết, nội dung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt thường xuyên của đơn vị. Gắn trách nhiệm thực hiện các mục tiêu, giải pháp cụ thể của Kế hoạch với nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và từng đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị thực hiện có hiệu quả công tác vận động học sinh DTTS ra lốp, duy trì sĩ số, các giải pháp triển khai nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn xã, thị trấn có đồng học sinh DTTS; lấy hiệu quả việc tổ chức và thực hiện Kế hoạch làm cơ sở để đánh giá bình xét thi đua hàng năm.

1.2. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục đạo đức, giáo dục công dân các cấp học, lồng ghép vào các môn học, hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa của nhà trường; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trong trường học và chính quyền, tổ chức đoàn thể ở địa phương trong việc tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh DTTS; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh DTTS học tập, rèn luyện. Chủ trọng triển khai xây dựng các mô hình điểm, kịp thời phát hiện và nhân rộng các cách làm hay, điển hình tiên tiến trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS; lấy hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch làm cơ sở để đánh giá chất lượng của các tổ chức, đơn vị, cá nhân hàng năm.

1.3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, đặc biệt là phụ huynh, học sinh DTTS đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS

2.1. Xây dựng nội dung và lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp: Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo liên quan vùng DTTS, miền núi, học sinh DTTS. Đẩy mạnh hình thức tuyên truyền trực tiếp cho cộng đồng DTTS như: Thông qua các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng thôn/làng, tổ dân phố (gọi chung là thôn) qua cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, sinh hoạt lớp, các hình thức phổ biến khác của nhà trường, đặc biệt là qua các gương điển hình tiên tiến.

2.2. Kiện toàn Hội đồng giáo dục ở các cấp chính quyền địa phương. Đồng thời phát huy vai trò của Hội đồng giáo dục các cấp trong công tác phối hợp để huy động các nguồn lực chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS, đặc biệt là huy động trẻ em, học sinh học sinh DTTS trong độ tuổi ra lốp, đảm bảo chuyên cần, hạn chế nghỉ học, bỏ học và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. *Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương* (lãnh đạo UBND xã, thôn trưởng, già làng) và cha mẹ học sinh DTTS

trong công tác vận động, duy trì sĩ số học sinh; *gắn trách nhiệm của chính quyền như một tiêu chí quan trọng trong công tác xét thi đua, khen thưởng hằng năm của thôn, làng, cơ quan, đơn vị.*

2.3. Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi, triển khai có hiệu quả Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học huyện Đak Đoa trong thời gian hiện tại và những năm tiếp theo. Tăng cường công tác tuyên truyền về kiến thức chăm sóc, nuôi dạy, công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh phòng bệnh cho trẻ mầm non, tiểu học đến các bậc cha mẹ vùng DTTS. Tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp, góp phần phát triển thể chất và kỹ năng cho trẻ.

2.4. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lý tưởng và kỹ năng sống cho học sinh: Bên cạnh việc thực hiện chương trình, các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định, các cơ sở giáo dục xây dựng môi trường giáo dục mở gắn kết giữa nhà trường với gia đình, cộng đồng nhằm giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục tình yêu thương gia đình, cộng đồng, quê hương, Tổ quốc; giáo dục ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp, góp phần vào sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới và đa dạng các hình thức, phương pháp giáo dục kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm công dân cho học sinh, rèn luyện tác phong công nghiệp, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, giáo dục ý thức kỷ luật, ý thức bảo vệ môi trường, ý thức tôn trọng sự đa dạng văn hóa trong điều kiện hội nhập sâu rộng.

3. Củng cố, sắp xếp mạng lưới, quy mô trường, lớp phù hợp; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy học, nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh DTTS

3.1. Tổ chức rà soát, đánh giá lại cơ sở vật chất của từng trường, trên cơ sở đó tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa. Ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất cho trường Phổ thông Dân tộc nội trú (DTNT), các trường vùng DTTS: Phòng học, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, đồ dùng dạy học, đồ chơi đáp ứng nhu cầu chăm sóc của trẻ và học tập của học sinh; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ ăn, ở, sinh hoạt và các điều kiện hoạt động nội trú để đáp ứng nhu cầu giáo dục và chăm sóc đặc thù cho học sinh nội trú, bán trú.

- Bằng nguồn xã hội hóa cùng với các chương trình mục tiêu quốc gia, quan tâm hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh DTTS nhằm đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới; tiếp tục hỗ trợ cho học sinh đảm bảo về kinh tế (tiền xe đưa đón học sinh, tiền ăn bán trú, gạo, chi phí sinh hoạt, dụng cụ học tập...) để học sinh yên tâm học tập nâng cao chất lượng giáo dục của học sinh DTTS ở vùng đồng bào DTTS.

3.2. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại các điểm trường tại làng/thôn đối với các trường mầm non, tiểu học; trường Phổ thông DTNT, Phổ thông dân tộc bán trú

(DTBT) cho phù hợp quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương theo hướng giảm quy mô nhỏ lẻ, phân tán đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục Đảm bảo theo nội dung Kế hoạch hành động số 15/KH-UBND ngày 07/01/2021 của UBND tỉnh đã đề ra. Quan tâm sắp xếp, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của loại hình trường Phổ thông DTNT, Phổ thông DTBT, xây dựng mô hình bán trú có sự tham gia của người dân theo hướng đồng bộ, đạt chuẩn nhằm đáp ứng yêu cầu tạo nguồn nhân lực chất lượng cho địa phương.

4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng học tập của học sinh DTTS

4.1. Rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên cho trường Phổ thông DTNT, các trường vùng DTTS đảm bảo về số lượng, cơ cấu, trình độ, tâm huyết và gắn bó với công tác giáo dục dân tộc; trong đó ưu tiên bố trí giáo viên tiếng Anh, giáo viên Tin học, giáo viên dạy tiếng Dân tộc địa phương để thực hiện việc dạy tiếng Anh, Tin học, tiếng Dân tộc địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong các trường phổ thông.

4.2. Tham mưu xây dựng chính sách ưu tiên trong đào tạo và tuyển dụng giáo viên người DTTS tại chỗ về công tác tại các trường học vùng DTTS và miền núi nhằm giải quyết việc làm, đồng thời xây dựng cơ chế và thực hiện việc luân chuyển, điều động hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đảm bảo sự ổn định, gắn bó lâu dài đối với các cơ sở giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS.

4.3. Tổ chức cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trường Phổ thông DTNT, các trường Phổ thông DTBT, các trường vùng DTTS học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, học tiếng DTTS tại chỗ và trang bị các kiến thức về phong tục tập quán, văn hóa của cộng đồng DTTS; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng DTTS để đáp ứng nhu cầu dạy tiếng DTTS cho cán bộ, giáo viên, học sinh.

4.4. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên hàng năm chặt chẽ, theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sắp xếp, bố trí công tác khác hoặc giải quyết nghỉ chế độ đối với những giáo viên không đáp ứng yêu cầu dạy học.

4.5. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên công tác tại vùng DTTS.

5. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động đặc thù phù hợp với đối tượng học sinh DTTS

- Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh DTTS theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, phát triển các kỹ năng của người học: Tập trung giáo dục cách học, cách nghĩ, khuyến khích tính tự học tạo điều kiện để học sinh tự lĩnh hội tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực; đa dạng hóa các hình thức học tập, tăng cường năng lực tự học và tự học có hướng dẫn của giáo viên, cụ thể:

+ Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ mầm non. Chú trọng việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS, đẩy mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ DTTS trước khi vào lớp 1, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS cấp tiểu học. Chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt trong và ngoài nhà trường; xây dựng thói quen đọc sách cho học sinh thông qua việc tổ chức các hoạt động thư viện; thực hiện các giải pháp khác như tổ chức thực hiện linh hoạt các hoạt động trải nghiệm, trò chơi học tập, giao lưu tiếng Việt, biên soạn bộ tài liệu hỗ trợ ngôn ngữ cho học sinh DTTS cấp tiểu học,... nhằm giúp học sinh có cơ hội giao lưu và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Việt.

+ Các cơ sở giáo dục (trường Phổ thông DTNT, Phổ thông DTBT) tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động giáo dục đặc thù phù hợp nhằm huy động học sinh ra lớp; chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phân hóa, phù hợp với học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực, thu hút học sinh. Kết hợp có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, các nguồn huy động nhằm tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục. Thành lập các tổ, nhóm bạn học sinh cùng tiến trong nhà trường và khu dân cư giúp nhau cùng học có sự hỗ trợ của các tổ chức, đoàn thể.

Duy trì và mở rộng việc dạy học tiếng DTTS đối với học sinh tiểu học và THCS trong giai đoạn tới đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; biên soạn các tài liệu song ngữ về văn hóa, lịch sử địa phương phù hợp nhằm bổ sung học liệu trong thư viện nhà trường.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS: Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh DTTS. Tăng cường kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục học sinh từng khối lớp (theo chuẩn kiến thức, kỹ năng) bằng các hình thức độc lập phù hợp. Phân tích, đánh giá, so sánh với kết quả đánh giá thường xuyên của các đơn vị nhằm chẩn chỉnh, thúc đẩy công tác quản lý, dạy học tại các cơ sở giáo dục.

- Triển khai có hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau THCS và định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT: Triển khai có hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh, trong đó tập trung định hướng nghề nghiệp hiệu quả cho học sinh THCS, THPT nhằm phân luồng trong giáo dục và đào tạo, phù hợp với năng lực học sinh và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tuyên truyền có hiệu quả các chính sách giáo dục nghề nghiệp, chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm, xu hướng thị trường lao động cho học sinh, phụ huynh học sinh tham khảo, lựa chọn ngành nghề phù hợp.

- Đổi mới công tác tuyển sinh: Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp THPT theo hướng nâng cao chất lượng đầu vào, duy trì tỷ lệ học sinh DTTS tốt nghiệp THCS hàng năm vào học cấp THPT đạt 60%, tăng tỷ lệ học sinh DTTS tốt nghiệp THCS vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện miễn học phí đối với học sinh DTTS học hệ giáo dục thường xuyên (GDTX).

- Nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập: Củng cố và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ vùng DTTS, trong đó tập trung các giải pháp nhằm duy trì và củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS vùng DTTS. Duy trì và mở rộng các loại hình trường bán trú; nhân rộng mô hình ăn trưa tại trường nhằm huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số. Đổi mới các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm tạo hứng thú và phát huy tính tích cực trong học tập cho học sinh, hạn chế tối đa tình trạng học sinh DTTS nghỉ học, bỏ học.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày gắn dạy phụ đạo, bồi dưỡng và đổi mới phương pháp giáo dục đặc thù: Tăng cường cơ sở vật chất, bổ sung đội ngũ giáo viên để tăng số trường, số lớp thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bậc học mầm non, cấp tiểu học và trường Phổ thông DTNT, Phổ thông DTBT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức có hiệu quả việc dạy phụ đạo, bồi dưỡng gắn với tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp cho học sinh DTTS để củng cố kiến thức, nâng cao chất lượng học sinh DTTS. Cụ thể, huy động đối tượng trẻ mẫu giáo DTTS từ 3 đến 5 tuổi học ở các trường mầm non công lập; học sinh DTTS cấp tiểu học, THCS, THPT học ở các trường phổ thông và học sinh DTTS học Chương trình GDTX cấp THPT học tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn thu hợp pháp của cơ sở giáo dục; nguồn kinh phí huy động tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn xã hội khác.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch hàng năm và tổng hợp vào dự toán ngân sách chung của cơ quan, đơn vị gửi phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Cập nhật số huy động trẻ em, học sinh DTTS đến trường và học sinh DTTS trong độ tuổi đi học cấp TH, THCS và THPT để có kế hoạch huy động trước thời gian tựu trường của năm học mới, riêng học sinh THCS phải đảm bảo theo lộ trình đề ra tại Kế hoạch số 351/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch huy động học sinh trung học cơ sở đúng độ tuổi đến trường giai đoạn 2021-2025. Chủ trì, hướng dẫn các hoạt động trong ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”, khuyến khích học sinh đến trường, không bỏ học giữa chừng và chuẩn bị mọi điều kiện để khai giảng năm học mới đạt kết quả tốt.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn thống kê danh sách học sinh DTTS có hoàn cảnh khó khăn, học sinh DTTS thuộc vùng bị ảnh hưởng bởi thời tiết khắc nghiệt, khô hạn kéo dài; học sinh DTTS bị ảnh hưởng bởi tập quán làm nương, rẫy theo mùa vụ. Từ đó, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức dạy và học phù hợp với đối tượng, đơn vị trường học; phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn

thể giúp đỡ, vận động các em không bỏ học giữa chừng, đồng thời có sự cam kết giữa nhà trường và gia đình.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nắm tình hình; theo dõi việc huy động học sinh DTTS đến trường và tình trạng học sinh DTTS bỏ học tại các đơn vị trường học để kịp thời có biện pháp khắc phục và báo cáo chính quyền địa phương để cùng tìm ra giải pháp phù hợp nhất. Tổ chức sơ kết công tác huy động học sinh DTTS đến trường trong tháng 10 hàng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp, giải pháp nhằm tiếp tục triển khai công tác huy động học sinh DTTS đến trường cuối năm học đạt hiệu quả cao nhất góp phần nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh DTTS.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch, có giải pháp, nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức tốt việc phụ đạo học sinh DTTS yếu kém, tăng cường rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Việt cho học sinh DTTS, khắc phục tình trạng chạy theo thành tích, thiếu trung thực trong đánh giá, thi cử; đẩy mạnh các hoạt động phong trào trong nhà trường phù hợp với tâm lý, lứa tuổi và điều kiện của đơn vị trường học, nhằm thu hút các em đến lớp.

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá cấp THCS phù hợp với đối tượng học sinh DTTS theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, phát triển các kỹ năng của người học: Tập trung giáo dục cách học, khuyến khích tính tự học tạo điều kiện để học sinh DTTS tự lĩnh hội tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực; đa dạng hóa các hình thức học tập, tăng cường năng lực tự học và tự học có hướng dẫn của giáo viên nhằm làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm cho học sinh DTTS.

- Chủ trì, tham mưu chỉ đạo các cơ sở giáo dục (trường Phổ thông DTNT, Phổ thông DTBT) thực hiện nghiêm túc việc dạy học 2 buổi/ngày gắn với dạy phụ đạo, bồi dưỡng, tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động giáo dục đặc thù phù hợp; duy trì và mở rộng các loại hình trường bán trú; tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực, thu hút học sinh nhằm huy động học sinh DTTS ra lớp và duy trì sĩ số; triển khai việc dạy học tiếng DTTS đối với học sinh trong giai đoạn tới.

- Chú trọng việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS, đẩy mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ DTTS trước khi vào lớp 1, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Tham mưu cho UBND huyện đánh giá 5 năm kết quả dạy tiếng Jarai, Bahnar, xây dựng chương trình cho giai đoạn 2022-2026.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng học tập của học sinh DTTS, sắp xếp trường Phổ thông DTNT, Phổ thông DTBT, các trường vùng DTTS phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng các phương án dạy và học linh hoạt có tính đến dự phòng bối cảnh dịch COVID-19 đối với trẻ em vùng DTTS (dạy trực tuyến); tiếp tục phối hợp triển khai chương trình “Sóng và máy tính cho em”, huy động các nguồn lực của xã hội...để giải quyết vấn đề thiếu thiết bị học trực tuyến trong bối cảnh dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện phân bổ vốn đầu tư theo quy định để đảm bảo thực hiện nội dung đầu tư cơ sở vật chất theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học giai đoạn 2021-2025 theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở dự toán của Phòng Giáo dục và Đào tạo, kiểm tra, tổng hợp và cân đối theo khả năng ngân sách trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan, hằng năm tổng hợp, tham mưu UBND huyện trình tinh bổ sung số lượng người làm việc thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đảm bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp, nhất là giáo viên dạy học ở các trường vùng dân tộc thiểu số đảm bảo theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Kế hoạch tạo nguồn giáo viên là người DTTS.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động về công tác giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa trong gia đình, cộng đồng học sinh DTTS và vùng DTTS.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục và trường học vùng DTTS phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, di tích lịch sử ở địa phương trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh DTTS.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và hệ thống thông tin cơ sở, thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS trên địa bàn huyện; chú trọng biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo vùng DTTS.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT, gắn học văn hóa với học nghề cho học sinh DTTS cấp THCS và THPT.

6. Trung tâm Y tế huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn rà soát, thống kê và có các giải pháp để giảm tỷ lệ trẻ DTTS 3-5 tuổi suy dinh dưỡng.

7. Phòng Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tích hợp các chính sách phát triển giáo dục dân tộc gắn với việc xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai, kiểm tra, giám sát các chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên người DTTS, các chính sách dân tộc miền núi liên quan.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể liên quan tuyên truyền cho Nhân dân hiểu rõ nghĩa vụ, lợi ích của việc học tập để nâng cao dân trí, tạo điều kiện để xóa đói giảm nghèo, làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, thống nhất và đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Liên đoàn Lao động huyện; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện; Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi và Hội Cựu giáo chức huyện

- Phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, các nội dung, phong trào liên quan đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập thuộc phạm vi đối tượng, thẩm quyền chức năng của tổ chức mình. Tăng cường công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh DTTS. Vận động tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, các tầng lớp Nhân dân ủng hộ vật chất, tinh thần chăm lo phát triển giáo dục vùng DTTS.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội liên quan đến công tác huy động học sinh DTTS đúng độ tuổi đến trường.

- Vận động các tổ chức liên quan và hội viên của tổ chức mình tham gia tích cực vào các hoạt động phong trào, nội dung chương trình của tỉnh để góp phần thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới vận động học sinh DTTS đến trường và hạn chế tình trạng bỏ học.

- Phối hợp tuyên truyền nội dung tảo hôn trong trường học góp phần giảm tình trạng bỏ học và tảo hôn trong học sinh DTTS.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm công tác và năm học các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo năm học trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, báo cáo theo năm công tác trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS trên địa bàn huyện Đak Đoa giai đoạn 2021-2025. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, ban ngành và các hội, đoàn thể của huyện; UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kịp thời. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND huyện./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở GD&ĐT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- UBMTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các cơ quan, ban, ngành và các hội, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT-VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Minh Trung